TOÀ □N NHÂN DÂN
QUỐN LONG BI□N
THÀNH PH□ HÀ N□I

Số: 104/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------***----------

Long Biên, ngày 29 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ.

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 156/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018.

Ng- ời yêu cầu : Anh Nguyễn Ngọc T. Sinh năm 1984

Chị Mai Thị N. Sinh năm 1983

Cùng HKTT: phường S, quận Long Biên, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147; Điều 361; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ pháp lệnh án phí, lệ phí toà án;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc HNGĐ thụ lý số: 30/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Ngọc T và chị Mai Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

*** Về con chung**: Anh chị có 03 con chung là

Nguyễn Nhật Minh A. Sinh ngày 10 tháng 3 năm 2007

Nguyễn Nhật Minh T. Sinh ngày 14 tháng 1 năm 2014

Nguyễn Ngọc Minh Đ. sinh ngày 03 tháng 03 năm 2018

Khi ly hôn, anh đề nghị để chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả 03 con chung. Anh T có trách nhiệm đóng góp 5.000.000đ/ tháng cho mỗi cháu tổng cộng là 15.000.000 (Mười lăm triệu đồng)/ tháng tiền phí tổn nuôi con cho chị N kể từ tháng 4/2018 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và nuôi dưỡng con chung.

* **Về tài sản chung, nhà ở**: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về công nợ**: Anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu phát sinh tranh chấp, anh chị tự chịu trách nhiệm tr- ớc pháp luật.

3.Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Mai Thị a mỗi ng- ời chịu 150.000đ (*Một trăm năm m□ơi nghìn đồng*) lệ phí HNGĐST đ- ợc trừ vào số tiền 150.000đ (*Một trăm năm m□ơi nghìn đồng)* anh T, chị N đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000195; 000196 ngày 16/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-VKS quận Long Biên;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Tô Thanh Phong